

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC QUANG
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HS-ST
Ngày 23-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Oanh
2. Ông Nguyễn Hồng Diên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Dạ Lan là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2023/TLST-HS, ngày 03/02/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

- Đào Văn L (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 02 tháng 7 năm 1991, tại huyện B, tỉnh H; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh H; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn L, sinh năm 1969 và bà Đoàn Thị V, sinh năm 1972; vợ Bànn Thị T, sinh năm 2001, con: Chưa có; tiền án: 01 tiền án tại Bản án số 14/2020/HS-ST, ngày 11/3/2020 Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xử 1 năm 6 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy (Ngày 25/3/2021 chấp hành xong hình phạt tù); tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24/9/2011 bị Công an thành phố Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc; bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. "có mặt".

- Bị hại:

+ Công ty cổ phần sách và thiết bị giáo dục A, địa chỉ: Số nhà 169, đường N, tổ 15 phường N, thành phố H. Người đại diện theo pháp luật: Anh Phạm Tiến Việt A, sinh năm 1990. Địa chỉ: Tổ 4, phường M, thành phố H, tỉnh H "vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt".

+ Anh Trần Văn T , sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn T, xã L huyện V, tỉnh H “vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt”.

+ Anh Nguyễn Phi H , sinh năm 2001. Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện C, tỉnh T “vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt”.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Chị Trịnh Bích H , sinh năm 1975. Địa chỉ: Tổ A, thị trấn V, huyện B, tỉnh H. “vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt”.

- *Người làm chứng*: Anh Hoàng Đức H . “vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 02 năm 2022, Đào Văn L ký hợp đồng thực hiện công việc lái xe ô tô chở hàng hóa cho bà Trịnh Bích H . Vào khoảng 20 giờ 45 phút ngày 25/8/2022, sau khi trả hàng tại xã Tân Quang, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xong, Đào Văn L điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 23C-018.05 theo hướng Hà Giang – Tuyên Quang để về nhà. Đi cùng xe với L còn có Hoàng Đức H là phụ xe và phụ trách bốc vác hàng hóa. Đến khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, khi đi đến km 57+800 đường Quốc lộ 2, hướng Hà Giang – Tuyên Quang, thuộc địa phận tổ 1, thị trấn Việt Quang, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang, lúc này L điều khiển xe ô tô đi với vận tốc khoảng 60km/h và đi ở giữa đường, đoạn đường có chiều hướng cua từ phải sang trái (hướng Hà Giang – Tuyên Quang), mặt đường thông thoáng không có chướng ngại vật và không bị che khuất tầm nhìn, L phát hiện thấy phía trước ngược chiều có 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 23C-060.84 do Trần Văn T điều khiển theo hướng Tuyên Quang – Hà Giang, ngồi bên ghế phụ xe ô tô của T là Nguyễn Phi H , L phát hiện xe ô tô của T điều khiển khi vào cua đã lấn sang phần đường của L, thấy vậy L đánh lái sang trái (hướng Hà Giang – Tuyên Quang) để tránh, tuy nhiên lúc này xe ô tô do T điều khiển cũng đi về phần đường bên phải (hướng Tuyên Quang – Hà Giang) nên phần đầu xe ô tô do L điều khiển đã va chạm vào phần đầu xe ô tô do T điều khiển. Do va chạm mạnh nên xe ô tô do L điều khiển đã lao vào phần hành lang đường bên trái (hướng Hà Giang – Tuyên Quang), xe ô tô do T điều khiển bị đẩy lùi và quay ngược lại phía sau. Sau khi xảy ra va chạm, Trần Văn T và Nguyễn Phi H bị thương tích được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực huyện Bắc Quang, hai phương tiện bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường cua từ phải sang trái theo chiều hướng Hà Giang – Tuyên Quang,

không bị che khuất tầm nhìn, đoạn đường có vạch sơn vàng đứt đoạn chia làn đường, hai bên lề đường có dải sơn màu trắng liền, hai bên đường có cống thoát nước và các hộ dân sinh sống. Lấy vạch sơn liền màu trắng bên trái đường hướng Hà Giang – Tuyên Quang làm chuẩn, mặt đường rộng 10m75. Điểm va chạm giữa hai phương tiện chiếu xuống mặt đường được xác định nằm trên mặt đường nhựa trái hướng Hà Giang – Tuyên Quang.

Từ điểm va chạm đến mép ngoài vạch sơn liền màu trắng bên trái là 03m80;

Từ điểm va chạm đến vạch sơn vàng đứt đoạn là 01m46;

Từ điểm va chạm đến vết mài trượt màu đen là 15m70;

Từ điểm va chạm đến điểm đầu tổng hợp vết mài trượt và vết cày là 01m;

Từ điểm va chạm đến trục bánh sau bên phải xe ô tô BKS 23C-018.05 là 05m40;

Từ điểm va chạm đến trục bánh sau bên trái xe ô tô BKS 23C-060.84 là 05m40;

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn và xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu thể hiện Đào Văn L không sử dụng rượu, bia và các chất ma túy. Kiểm tra nồng độ cồn của Trần Văn T kết quả 0,054mg/l khí thở. Kiểm tra chất ma túy có trong nước tiểu của Trần Văn T kết quả: test nhanh Methamphetamine: Âm tính; Marijuana (định tính): Âm tính; Định tính Opiate (test nhanh): Dương tính; Ma túy tổng hợp (MDMA): Âm tính. Đối với kết quả Dương tính với định tính Opiate của Trần Văn T, quá trình làm việc với Bệnh viện đa khoa khu vực huyện Bắc Quang đã xác định: sau khi vào viện cấp cứu, Trần Văn T được bác sỹ chỉ định tiêm Morphin HLC 0,01g 10mg/1ml để giảm đau, nên khi xét nghiệm định tính Opiate đã có phản ứng dương tính.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích đối với Trần Văn T số: 93 ngày 11/10/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Hà Giang đã kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo 1: Mồm cụt 1/3 dưới môi phải, kích thước lớn: 03%
- Sẹo 2: Mặt ngoài 1/3 dưới môi trái, kích thước nhỏ: 01%
- Sẹo 3: Mặt trong gò trái, kích thước nhỏ: 01%
- Sẹo 4: Vùng gò trái, kích thước nhỏ: 01%
- Sẹo 5: Vùng gò trái dưới sẹo 4, kích thước nhỏ: 01%
- Sẹo 6: Vùng gò trái dưới sẹo 5, kích thước nhỏ: 01%
- Sẹo 7: Mặt trong 1/3 trên cẳng chân trái, kích thước nhỏ: 01%
- Sẹo 8 Mặt trước 1/3 trên cẳng chân trái, kích thước nhỏ: 01%
- Sẹo 9: Mặt ngoài 1/3 trên cẳng chân trái, kích thước trung bình: 02%
- Cụt 1/3 dưới xương môi phải: 65%
- Vỡ xương cánh chậu trái vị trí bờ trên ổ cối bên trái: 16%

- Vỡ chỏm xương đùi trái: không có tiêu chí đánh giá.

Căn cứ bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: **74% (bảy mươi tư phần trăm)**.

Thương tích trên cơ thể Trần Văn T do vật tày tác động với lực rất mạnh, hướng vuông góc với trục cơ thể gây nên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích đối với Nguyễn Phi H số: 103 ngày 03/11/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Hà Giang đã kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo 1 (vùng mặt): Giữa trên cung mày trái, kích thước nhỏ: 03%
- Sẹo 2 (vùng mặt): Phía dưới đầu trong cung mày trái, kích thước nhỏ: 03%
- Sẹo 3 (vùng mặt): Đuôi mắt trái, kích thước nhỏ: 03%
- Sẹo 4: Mặt trước – ngoài cánh tay trái, kích thước lớn: 03%
- Sẹo 5: Mặt sau 1/3 dưới cánh tay trái, kích thước nhỏ: 01%
- Sẹo 6: Mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái, kích thước trung bình: 02%
- Sẹo 7: Mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái, kích thước trung bình: 02%
- Sẹo 8 Mặt sau 1/3 giữa cẳng tay phải, kích thước nhỏ: 01%
- Sẹo 9: Mặt sau 1/3 giữa cẳng tay phải, kích thước nhỏ: 01%
- Sẹo 10: Mặt sau 1/3 giữa cẳng tay phải, kích thước nhỏ: 01%
- Sẹo 11: Mu bàn tay phải, kích thước nhỏ: 01%
- Sẹo 12: Mu bàn tay phải, kích thước nhỏ: 01%
- Sẹo 13: Mu bàn tay phải, kích thước nhỏ: 01%
- Sẹo 14: Mặt mu đốt 1, ngón I bàn tay phải, kích thước nhỏ: 01%
- Sẹo 15: Mặt mu đốt 1, ngón I bàn tay phải, kích thước nhỏ: 01%
- Gãy 1/3 giữa xương cánh tay trái; Gãy đầu gần xương đốt bàn ngón I bàn tay phải: Chưa đánh giá.

Căn cứ bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: **22% (hai mươi hai phần trăm)**.

Thương tích trên cơ thể Nguyễn Phi H do vật tày tác động với nhiều hướng khác nhau gây nên. Sẹo 4, sẹo 5 do phẫu thuật.

Hiện tại gãy 1/3 giữa xương cánh tay trái; Gãy đầu xương đốt bàn ngón I bàn tay phải xương chưa can, chưa tháo nẹp vít nên không đủ cơ sở để đánh giá mức độ can tốt hay xấu, vậy đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang trung cầu giám định bổ sung khi xương đã can và tháo nẹp vít.

Ngày 02/01/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số: 01, trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Hà Giang giám định bổ sung thương tích đối với Nguyễn Phi H. Tuy nhiên Nguyễn Phi H đã có đơn từ chối giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 95a ngày 14/9/2022, Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Hà Giang kết luận: Đối với xe ô tô biển kiểm soát 23C-018.05: Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường có hiệu lực đến ngày 21/10/2022; hệ thống treo, hệ thống phanh, hệ thống lái, hệ thống truyền lực, động cơ, các bánh xe của phương tiện có đầy đủ bộ phận, hoạt động bình thường.

Tại bản kết luận giám định số: 96a ngày 14/9/2022, Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Hà Giang kết luận: Đối với xe ô tô biển kiểm soát 23C-060.84: Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường có hiệu lực đến ngày 24/6/2023; hệ thống treo, hệ thống phanh, hệ thống truyền lực của phương tiện có đầy đủ bộ phận, tình trạng chung bình thường. Hệ thống lái có các hư hỏng do tai nạn gồm: vô lăng lái gãy, biến dạng; trục lái tuột khỏi liên kết. Không kiểm tra được sự hoạt động của các hệ thống: hệ thống phanh, hệ thống lái, hệ thống truyền lực, động cơ và các hệ thống có liên quan do tình trạng phương tiện sau tai nạn hư hỏng đến mức không thể điều khiển được phương tiện.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 35 ngày 11/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bắc Quang kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 23C-060.84 là 238.332.000đ (*hai trăm ba mươi tám triệu ba trăm ba mươi hai nghìn đồng*). Tổng giá trị thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 23C-018.05 là 30.350.000đ (*ba mươi triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*).

Ngày 27/9/2022, Cơ quan CSĐT công an huyện Bắc Quang đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số: 180 trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định kỹ thuật số điện tử đối với dữ liệu điện tử là đoạn video trích xuất từ camera hành trình của xe ô tô biển kiểm soát 23C-060.84 và đoạn video trích xuất từ camera an ninh của cửa hàng xăng dầu Hoa Tờ. Tại bản kết luận giám định số: 6541 ngày 22/11/2022, Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong hai tệp video gửi giám định. Không xác định được tốc độ của hai phương tiện xảy ra va chạm trong hai tệp video gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 343 ngày 06/10/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang đã kết luận về giấy phép lái xe của Trần Văn T : Giấy phép lái xe gửi giám định là giấy phép lái xe thật.

Đối với giấy phép lái xe của Đào Văn L, ngày 20/8/2022 đã bị Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội tạm giữ do vi phạm hành chính theo Biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề số: 060624 lập ngày 20/8/2022.

Với chứng cứ và hành vi nêu trên, tại Bản cáo trạng số: 14/CT-VKSBQ ngày 03/02/2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố Đào Văn L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm c, d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đào Văn L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, d khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đào Văn L từ 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Về án phí, đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đào Văn L thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên và lời nói sau cùng của bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Quang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng. Căn cứ vào Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Đào Văn L thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, bị cáo khai nhận: Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 25/8/2022, Đào Văn L điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 23C-018.05 trên xe có Hoàng Đức H đi theo đường Quốc lộ 2 hướng Hà Giang – Tuyên Quang từ xã Tân

Quang, huyện Bắc Quang để về nhà, khi đến km 57 + 800 (hướng Hà Giang – Tuyên Quang) thuộc địa phận tổ 1, thị trấn Việt Quang, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang, đoạn đường cua từ phải sang trái (hướng Hà Giang – Tuyên Quang), mặt đường thông thoáng không có chướng ngại vật và không bị che khuất tầm nhìn, Đào Văn L điều khiển xe đi với vận tốc khoảng 60km/h đã không đi bên phải theo chiều đi của mình đã gây ra tai nạn giao thông với xe ô tô biển kiểm soát 23C-060.84 do Trần Văn T điều khiển theo hướng ngược chiều, trên xe ô tô có Nguyễn Phi H. Hậu quả sau tai nạn: Trần Văn T bị thương tích 74% (*bảy mươi tư phần trăm*), Nguyễn Phi H bị thương tích 22% (*hai mươi hai phần trăm*), tổng tỷ lệ thương tích của Trần Văn T và Nguyễn Phi H là 96% (*chín mươi sáu phần trăm*) và thiệt hại về tài sản đối với xe ô tô biển kiểm soát 23C-060.84 là 238.332.000đ (*hai trăm ba mươi tám triệu ba trăm ba mươi hai nghìn đồng*). Hành vi của bị cáo Đào Văn L đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008, được sửa đổi bổ sung năm 2018.

Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định:

“1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.”

[4] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời nhận tội tại cơ quan điều tra (BL 312-325, 327-329), phù hợp với lời khai của các bị hại (BL 330-335, 338-343, 345-348) phù hợp với lời khai của người làm chứng (BL359-362) cũng như phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường (BL03-04), Sơ đồ hiện trường (BL05), Bản ảnh khám nghiệm hiện trường (BL06-14), Biên bản khám nghiệm phương tiện (BL 222-224), Bản ảnh khám nghiệm phương tiện (BL225-238), Kết luận định giá tài sản (BL275-279), Kết luận giám định pháp y thương tích (BL115-117, 157-159) và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, do lỗi vô ý nên đã gây thương tích cho hai người với tổng tỷ lệ thương tích là 96% và gây thiệt hại về tài sản đối với xe ô tô biển kiểm soát 23C-060.84 là 238.332.000đ (*hai trăm ba mươi tám triệu ba trăm ba mươi hai nghìn đồng*). Như vậy, có đủ cơ sở để HĐXX kết luận bị cáo Đào Văn L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm c, điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%

d) Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng

....”

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Đào Văn L gây ra là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến sức khỏe, tài sản của người khác, là khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, gây hoang mang lo lắng cho những người dân khi tham gia giao thông đường bộ.

[6] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo: Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mặc dù đã bị kết án, chưa được xóa án tích nhưng lại thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý về tội phạm nghiêm trọng do đó không áp dụng tình tiết tái phạm đối với bị cáo. Bị cáo là người có nhân thân xấu; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho các bị hại là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị hại Trần Văn T cũng có lỗi, các bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, thân nhân bị cáo là người có công với Đất nước là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. HĐXX xét thấy, không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo và các bị hại đã thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại, theo đó bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại Trần Văn T và bị hại Nguyễn Phi H với tổng số tiền 110.000.000 đ (Một trăm mười triệu) đồng, sửa chữa xe cho bị hại Phan Tiến Việt Anh. Các bị hại có đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần dân sự nên HĐXX không đề cập giải quyết. Đối với thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 23C-018.05, chủ sở hữu không yêu cầu bị cáo Đào Văn L phải bồi thường nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang thu giữ phương tiện cùng giấy tờ xe của các chủ xe nhưng thấy rằng những phương tiện, giấy tờ xe trên không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên đã ra quyết định trả lại cho các chủ sở hữu là có cơ sở, được HĐXX chấp nhận. Đối với giấy phép lái xe số 020155007767, hạng C, đứng tên Trần Văn T do liên quan đến hành vi vi phạm hành chính của Trần Văn T nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang đã chuyển cho Đội CSGT Công an huyện Bắc Quang để xử lý theo quy định là có cơ sở, được HĐXX chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sở thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, điểm d khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 336 và Điều 337 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đào Văn L phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Đào Văn L 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày đi thi hành án.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Đào Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh Hà giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Sở Tư pháp;
- Cơ quan CSĐT huyện;
- Cơ quan THAHS huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Hùng An, huyện Bắc Quang;
- tỉnh Hà Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Hồng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- Cơ quan Công an huyện Bắc Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- UBND xã Đồng Tâm huyện Bắc Quang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Hồng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lam Nguyễn Hồng Diện Đinh Thị Hồng